

Số: /BC-SCT

Tuyên Quang, ngày

tháng 4 năm 2026

## BÁO CÁO

**Tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan có liên quan vào dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 1482/UBND-NC ngày 10 tháng 3 năm 2026 về việc tập trung tham mưu xử lý các văn bản quy phạm pháp luật chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy, trong đó Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xây dựng Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang theo trình tự, thủ tục rút gọn.

Sở Công Thương tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân vào dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, cụ thể như sau:

**1. Lấy ý kiến tham gia** của 68 cơ quan có liên quan tại Văn bản số 1073/SCT-CN ngày 26 tháng 3 năm 2026, trong văn bản, thời hạn xin ý kiến là trước ngày 01/4/2026. Kết quả: Đến hết ngày 07/4/2026, Sở Công Thương nhận được 24 văn bản tham gia ý kiến với dự thảo, trong đó có 07 văn bản góp ý kiến đối với dự thảo, 17 văn bản nhất trí với dự thảo, các cơ quan còn lại không có văn bản tham gia ý kiến được hiểu rằng đã nhất trí với nội dung dự thảo do cơ quan chủ trì đề xuất.

**2. Đăng tải dự thảo Quyết định** trên Trang thông tin điện tử Sở Công Thương, mục xin ý kiến góp ý. Kết quả không có ý kiến góp ý.

Tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, Sở Công Thương hoàn thiện dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

*(Có bảng tổng hợp, giải trình tiếp thu ý kiến góp ý chi tiết kèm theo).*

Sở Công Thương trân trọng báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Giám đốc Sở;
- Sở Tư pháp;
- Các phó Giám đốc Sở; (để biết)
- Lưu: VT, CN (Thắng).

(Báo cáo)

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Hoàng Đức Tiên**

**BẢNG TỔNG HỢP**  
**Tiếp thu, giải trình các ý kiến tham gia góp ý của các cơ quan**  
**Đối với dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa**  
**bàn tỉnh Tuyên Quang**

TT	Cơ quan, đơn vị, tổ chức	Ý kiến tham gia	Tiếp thu/giải trình
1	Sở Tư pháp (Văn bản số 856/STP- XDKTVB&THPL ngày 30/3/2026)	<p><b>2.1. Đối với dự thảo Quyết định</b></p> <p>a) Căn cứ ban hành</p> <p>- Bỏ căn cứ thứ 2 (<i>Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật...</i>)</p> <p>- Các căn cứ còn lại (<i>11 căn cứ</i>), đề nghị <b>bỏ</b> dấu gạch đầu dòng (-), đồng thời bổ sung từ “<i>Căn cứ</i>” vào đầu mỗi căn cứ ban hành; <b>bổ</b> ngày, tháng, năm ban hành văn bản tại các căn cứ thứ 9, 10, 11, 12 (<i>các nghị định và thông tư</i>) và bổ sung các văn bản sửa đổi, bổ sung các căn cứ ban hành (nếu có) cho phù hợp, ví dụ: “<i>Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, số 47/2024/QH15, số 58/2024/QH15, số 71/2025/QH15, số 84/2025/QH15, số 93/2025/QH15, số 95/2025/QH15, số 146/2025/QH15 và số 147/2025/QH15</i>”.</p> <p>- Phần “<i>Theo đề nghị ...</i>”, đề nghị bỏ cụm từ “<i>tại Tờ trình số .....năm 2026</i>”.</p> <p>- Phần cuối cùng của căn cứ, đề nghị chỉnh sửa thành: “<i>Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang</i>”.</p> <p>b) Nội dung dự thảo Quyết định, đề nghị gộp Điều 2 và Điều 3 thành Điều 2 và chỉnh sửa như sau:</p> <p><b>“Điều 2. Điều khoản thi hành</b></p> <p>1. <i>Quyết định này có hiệu lực từ ngày... tháng... năm 2026.</i></p> <p>2. <i>Bãi bỏ toàn bộ các Quyết định sau:</i></p> <p>a) <i>Quyết định số 24/2022/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang...</i></p> <p>b) <i>Quyết định số 1830/QĐ-UBND....</i></p> <p>3. <i>Bãi bỏ Danh mục Quyết định tại số thứ tự 83 Mục.....Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 764/QĐ-UBND ngày 29/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang...</i>”</p> <p>4. <i>Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh,...</i>”</p>	Đã tiếp thu, chỉnh sửa.

TT	Cơ quan, đơn vị, tổ chức	Ý kiến tham gia	Tiếp thu/giải trình
		<p>c) Phần nơi nhận, đề nghị bổ sung, chỉnh sửa như sau</p> <p>- Rà soát, bổ sung nơi nhận, như: Văn phòng Chính phủ; Các Bộ: Công Thương, Tư pháp; Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Báo và phát thanh, truyền hình Tuyên Quang; Cổng Thông tin điện tử tỉnh (đăng tải); Cơ sở dữ liệu VBQPPL tỉnh (đăng tải); Như Điều 2 (thực hiện)....</p> <p>- Chỉnh sửa: “<i>Lãnh đạo UBND tỉnh</i>” thành “<i>Chủ tịch UBND tỉnh; Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh</i>” và tách riêng; “<i>Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính</i>” thành “<i>Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật</i>”; “<i>Các sở, ban, ngành</i>” thành “<i>Các sở, ban, ngành cấp tỉnh</i>”; “<i>Trung tâm Thông tin - Công báo tỉnh</i>” thành “<i>Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh (đăng Công báo</i>”; “<i>UBND các xã, phường</i>” thành “<i>HĐND, UBND các xã, phường</i>” và sắp xếp theo thứ bậc hành chính</p> <p><b>2.2. Đối với dự thảo Quy chế kèm theo Quyết định</b></p> <p>a) Điều 1 quy định về Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng)</p> <p>- Khoản 1 (<i>Phạm vi điều chỉnh</i>) quy định: “<i>a) Quy chế này quy định nguyên tắc quản lý, phương thức phối hợp, nội dung và trách nhiệm của các sở, ban, ngành thuộc tỉnh (sau đây gọi tắt là các sở, ngành); Ủy ban nhân dân xã, phường (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã) và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong việc quản lý, phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang</i>”, đề nghị chỉnh sửa thành: “<i>Quy chế này quy định nguyên tắc quản lý, phương thức phối hợp, nội dung và trách nhiệm phối hợp trong công tác quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang</i>” để đảm bảo chính xác, khoa học.</p> <p>- Khoản 2 (<i>Đối tượng áp dụng</i>) quy định:</p> <p>“<i>2. Đối tượng áp dụng:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã có cụm công nghiệp trên địa bàn;</li> <li>- Các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp (sau đây gọi tắt là Chủ đầu tư).</li> <li>- Các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp (sau đây gọi tắt là dự án thứ cấp).</li> <li>- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác liên quan tới quản lý, đầu tư và hoạt động của cụm công nghiệp.”</li> </ul> <p>Đề nghị chỉnh sửa lại thành:</p>	

TT	Cơ quan, đơn vị, tổ chức	Ý kiến tham gia	Tiếp thu/giải trình
		<p><i>“2. Đối tượng áp dụng:</i></p> <p><i>a) Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh (sau đây gọi chung là các sở, ngành);</i></p> <p><i>b) Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) có cụm công nghiệp trên địa bàn;</i></p> <p><i>c) Các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp;</i></p> <p><i>d) Các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trong cụm công nghiệp;</i></p> <p><i>đ) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan”</i></p> <p>b) Điều 2 quy định Nguyên tắc quản lý và phương thức phối hợp</p> <p>- Điểm a khoản 1 quy định: <i>“Sở Công Thương có trách nhiệm chủ trì, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo công tác quản lý cụm công nghiệp...”</i>, nội dung điểm a dự thảo không phải là nguyên tắc phối hợp, là trách nhiệm của Sở Công Thương, đề nghị loại bỏ khỏi Điều 2 dự thảo, đồng thời tiếp tục cân nhắc quy định trách nhiệm của Sở Công Thương cho phù hợp.</p> <p>- Điểm a khoản 2:</p> <p>+ Đề nghị sửa tên điểm <i>“Đơn vị chủ trì”</i> thành <i>“Cơ quan chủ trì”</i> để đảm bảo thống nhất với đối tượng áp dụng, thống nhất khổ đầu tiên của khoản 2.</p> <p>+ Nội dung điểm a có nội dung quy định về công tác <i>“thanh tra”</i> như thành lập đoàn thanh tra liên ngành, ban hành kế hoạch thanh tra... đề nghị nghiên cứu chỉnh sửa để đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật về thanh tra, việc thực hiện nhiệm vụ thanh tra do Thanh tra tỉnh thực hiện, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh khác không còn chức năng thanh tra.</p> <p>+ Nội dung quy định: <i>“Cơ quan chủ trì giải quyết các công việc liên quan đến quản lý cụm công nghiệp (trừ Sở Công Thương), sau khi hoàn thành các quyết định, văn bản, hướng dẫn, kết quả xử lý, kết luận, kiến nghị liên quan đến quản lý và hoạt động của cụm công nghiệp thì cơ quan chủ trì gửi Sở Công Thương 01 (một) bản...”</i>, đề nghị bỏ cụm từ <i>“thì cơ quan chủ trì”</i> cho khoa học.</p> <p>- Điểm b khoản 2</p> <p>+ Tên điểm b <i>“Đơn vị phối hợp”</i>, đề nghị sửa thành <i>“Cơ quan phối hợp”</i> để đảm bảo thống nhất trong toàn bộ văn bản.</p> <p>+ Khổ thứ 3, đề nghị bỏ dấu gạch đầu dòng (-); đồng thời nghiên cứu, chỉnh sửa nội dung về <i>“thanh tra”</i> đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.</p> <p>c) Điểm c, d khoản 2 Điều 3 dự thảo đều quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân</p>	

TT	Cơ quan, đơn vị, tổ chức	Ý kiến tham gia	Tiếp thu/giải trình
		<p>dân cấp xã, đề nghị chỉnh sửa cho phù hợp.</p> <p>d) Điều 6 dự thảo</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm a khoản 1, đề nghị bỏ nội dung “<i>Trường hợp cần hoàn thiện hồ sơ.....không tính vào thời gian thẩm định</i>”, vì không cần thiết, đã được quy định tại Điều 10 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP và đã dẫn chiếu thực hiện.</li> <li>- Điểm b khoản 1 Điều 6 dự thảo: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Gạch đầu dòng thứ 2 quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã: “... <i>chủ trì, phối hợp với doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức đề nghị làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp lập hồ sơ về việc thành lập, mở rộng cụm công nghiệp gửi Sở Công Thương thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định</i>”, đề nghị chỉnh sửa lại để đảm bảo chính xác trách nhiệm của doanh nghiệp đề nghị thành lập cụm công nghiệp, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tiếp nhận, trình Sở Công Thương thẩm định.</li> <li>+ Gạch đầu dòng thứ 4 quy định trách nhiệm của Sở Tài chính, đề nghị chỉnh sửa từ “quản lý” thành “quản lý” để đảm bảo chính xác.</li> </ul> </li> <li>đ) Điểm c khoản 2 Điều 7 quy định về trách nhiệm của đơn vị phối hợp thẩm định quy định: “<i>Các sở, ngành, phòng ban chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã đối với trường hợp quy hoạch chi tiết xây dựng thuộc thẩm quyền và các đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp đóng góp ý kiến trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của đơn vị</i>”, đề nghị chỉnh sửa đảm bảo phù hợp vì <i>phòng ban chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã</i> không phải là cơ quan phối hợp.</li> </ul> <p>e) Điều 19 quy định về khen thưởng, xử lý vi phạm, đề nghị bỏ vì nội dung này đã được quy định tại Điều 36 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP.</p> <p>g) Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát toàn bộ văn bản, chỉnh sửa nội dung đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và đảm bảo hình thức, thể thức đảm bảo phù hợp với quy định về hình thức, thể thức văn bản quy phạm pháp luật tại Nghị định số 78/2025/NĐ-CP; lấy ý kiến tham gia của các cơ quan phối hợp theo dự thảo Quyết định. Sở Tư pháp sẽ tiếp tục nghiên cứu và có ý kiến đối với dự thảo Quyết định trong giai đoạn thẩm định văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.</p> <p><b>3. Về trình tự, thủ tục</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Công Thương được giao xây dựng dự thảo Quyết định theo trình tự, thủ tục rút gọn tại Văn bản số 1482/UBND-NC ngày 10/3/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tập trung tham mưu xử lý các văn bản quy phạm pháp luật</li> </ul>	

TT	Cơ quan, đơn vị, tổ chức	Ý kiến tham gia	Tiếp thu/giải trình
		<p>chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy.</p> <p>- Sau khi tổng hợp ý kiến tham gia đối với dự thảo Quyết định, đề nghị hoàn thiện hồ sơ dự thảo Quyết định gửi Sở Tư pháp thẩm định theo quy định. <b>Lưu ý:</b> Hồ sơ được gửi bằng <b>bản điện tử và 01 bản giấy</b>, trong đó các báo cáo được ký và đóng dấu, dự thảo văn bản được đóng dấu giáp lai, các tài liệu khác được đóng dấu treo của cơ quan chủ trì soạn thảo; đăng tải Bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến dự thảo trên trang thông tin điện tử của cơ quan soạn thảo theo quy định tại khoản 5 Điều 2 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP.</p>	
2	<p>Sở Tài chính (Văn bản số 2154/STC-ĐTNNNS ngày 01/4/2026)</p>	<p><b>1. Về dự thảo Tờ trình:</b> Đề nghị đơn vị soạn thảo bổ sung cơ sở pháp lý: Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn;</p> <p><b>2. Về dự thảo Quy chế quản lý Cụm công nghiệp:</b></p> <p><b>2.1.</b> Tại điểm d, mục 2, Điều 3 của dự thảo Quy chế: Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung cụm từ “...giải quyết các thủ tục theo chức năng...” <b>thành</b> “...giải quyết các thủ tục <b>hành chính</b> theo chức năng...”.</p> <p>- Tại ý thứ 2, mục 1, Điều 14 của dự thảo Quy chế, đề nghị chỉnh sửa, bổ sung nội dung thành: “<i>Giá sử dụng các dịch vụ công cộng, tiện ích được xác định trên nguyên tắc thỏa thuận thông qua hợp đồng ký kết giữa tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ (doanh nghiệp thứ cấp) và chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên cơ sở công khai, minh bạch, tuân thủ Luật giá hiện hành, đảm bảo giá dịch vụ phù hợp với quy định pháp luật và không gây bất lợi cho doanh nghiệp thứ cấp. Trường hợp không thỏa thuận được do giá dịch vụ bất hợp lý, doanh nghiệp thứ cấp được quyền yêu cầu chủ đầu tư công khai chi phí cấu thành giá và gửi văn bản kiến nghị lên cơ quan quản lý, chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp có trách nhiệm báo cáo giải trình với cơ quan quản lý liên quan</i>”.</p> <p><b>2.2.</b> Tại ý thứ 4, điểm b, mục 1, Điều 6 của dự thảo Quy chế, đề nghị chỉnh sửa, bổ sung nội dung thành: “<i>Sở Tài chính thẩm định: Tư cách pháp lý của nhà đầu tư, năng lực tài chính của nhà đầu tư, cơ cấu, khả năng cân đối và các giải pháp huy động các nguồn vốn đầu tư để hoàn thành hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp; ưu đãi đầu tư và điều kiện hưởng ưu đãi đầu tư (nếu có)</i>”.</p> <p><b>2.3.</b> Tại Điều 9, đề nghị chỉnh sửa nội dung của tiêu đề thành “<i>Chăm dít hoạt</i>”</p>	<p>Đã tiếp thu, chỉnh sửa.</p>

TT	Cơ quan, đơn vị, tổ chức	Ý kiến tham gia	Tiếp thu/giải trình
		<p><i>động dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp”.</i></p> <p>- Tại mục 2, Điều 9, đề nghị chỉnh sửa, bổ sung nội dung thành: “<i>Sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh cho chủ trương chấm dứt hoạt động dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp theo đề nghị của Sở Công Thương, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp (nếu có)”.</i></p>	
3	<p>Sở Nông nghiệp và Môi trường (Văn bản số 1811/SNNMT-QLĐĐ ngày 02/4/2026)</p>	<p>- Đề nghị nghiên cứu thay đổi cụm từ tại điểm b khoản 1 Điều 6 Chương II thành: “<i>Sở Nông nghiệp và Môi trường: đánh giá về sự phù hợp của dự án hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp với các chiến lược, quy hoạch thuộc lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; xem xét điều kiện chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác và nộp tiền trồng rừng thay thế đối với các dự án có sử dụng diện tích rừng và đất lâm nghiệp theo quy định của Luật Lâm nghiệp; nội dung đánh giá sơ bộ tác động môi trường”.</i></p> <p>- Tại điểm c khoản 2 Điều 7 dự thảo Quyết định đề nghị sửa thành “<i>Sở Nông nghiệp và Môi trường: Tham gia ý kiến về bố trí quy hoạch phân khu chức năng, xem xét quy hoạch các công trình hạ tầng bảo vệ môi trường, đấu nối, xả nước thải và nguồn nước tiếp nhận...”</i></p> <p>- Đề nghị nghiên cứu thay đổi cụm từ tại khoản 3 Điều 9 Chương II thành: “<i>3. Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã và chủ đầu tư thực hiện các thủ tục về đất đai sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh đồng ý chủ trương chấm dứt hoạt động dự án theo quy định của pháp luật về đất đai.”</i></p> <p>- Tại điểm b khoản 2 Điều 10, đề nghị sửa thành  “<i>b) Đơn vị chủ trì thẩm định: Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường đối với dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp thuộc thẩm quyền phê duyệt kết quả thẩm định, cấp giấy phép môi trường của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.”</i></p> <p>- Đề nghị chỉnh sửa điểm a, bổ sung điểm b tại khoản 3 Điều 13 dự thảo Quyết định như sau: “<i>a) Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm hướng dẫn các thủ tục về môi trường đối với các dự án thứ cấp; tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.</i></p>	<p>- Nội dung “điểm b khoản 1 Điều 6 Chương II”. Tiếp thu một phần.</p> <p>- Nội dung “điểm c khoản 2 Điều 7” Đã tiếp thu chỉnh sửa.</p> <p>- Nội dung “thay đổi cụm từ tại khoản 3 Điều 9 Chương II” Đã tiếp thu chỉnh sửa.</p> <p>- Nội dung “điểm b khoản 2 Điều 10” Đã tiếp thu chỉnh sửa.</p>

TT	Cơ quan, đơn vị, tổ chức	Ý kiến tham gia	Tiếp thu/giải trình
		b) Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tiếp nhận bản đăng ký môi trường đối với các dự án thuộc đối tượng phải thực hiện đăng ký môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.”	- Nội dung “điểm a, bổ sung điểm b tại khoản 3 Điều 13” Đã tiếp thu chỉnh sửa.
4	Sở Khoa học và Công nghệ (Văn bản số 967/SKH-CN&CN ngày 01/4/2026)	<p><b>1. Về dự thảo Tờ trình:</b> Đề nghị thực hiện theo Mẫu số 02 Phụ lục IV kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.</p> <p><b>2. Về dự thảo Quyết định:</b>  - Đề nghị thực hiện theo Mẫu số 20 Phụ lục III kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.  - Bổ sung “Bãi bỏ số thứ tự 83 tại Phụ lục II kèm theo Quyết định số 764/QĐ-UBND ngày 29/9/2025 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc áp dụng các Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang trước sắp xếp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang” vào khoản 2 Điều 2.</p> <p><b>3. Quy chế:</b>  - Đề nghị thực hiện theo Quy định/Quy chế... ban hành kèm theo Quyết định của Ủy ban nhân dân các cấp của mẫu số 20 Phụ lục III kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.</p> <p>- Điều 7: Các nội dung đã được quy định tại Điều 6 thì đề nghị quy định “áp dụng theo quy định tại điểm... khoản... của Điều 6”.</p>	<p>Đã tiếp thu, chỉnh sửa</p> <p>Khoản 2 Điều 2 Dự thảo Quyết định đã bãi bỏ việc áp dụng quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang trước sắp xếp thì số thứ tự 83, Phụ lục II kèm theo Quyết định số 764/QĐ-UBND ngày 29/9/2025 của UBND tỉnh Tuyên Quang đương nhiên hết hiệu lực thi hành.</p> <p>Mẫu xây dựng quy chế được quy định tại Thông tư số 14/2024/TT-BCT ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chế độ báo cáo định kỳ về cụm công nghiệp, cơ sở dữ liệu cụm công nghiệp cả nước và một số mẫu văn bản về quản lý, phát triển cụm công nghiệp</p> <p>Nội dung điều 7 là một thủ tục thuộc bước sau, khi cụm công nghiệp được UBND thành lập, mở rộng cụm công nghiệp.</p>

TT	Cơ quan, đơn vị, tổ chức	Ý kiến tham gia	Tiếp thu/giải trình
		<p>- Khoản 1 Điều 17 chỉnh sửa thành:</p> <p>“a) Thẩm định công nghệ các dự án đầu tư và kiểm tra, giám sát công nghệ trong dự án đầu tư của tổ chức, cá nhân đầu tư vào cụm công nghiệp. Hỗ trợ xây dựng quy trình quản lý chất lượng, hoạt động cải tiến kỹ thuật đối với các dự án đang hoạt động.</p> <p>b) Tiếp nhận và giải quyết hồ sơ liên quan đến công nghệ, chuyển giao công nghệ, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo theo quy định.</p> <p>c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên ngành trong việc kiểm tra việc chấp hành pháp luật, chính sách của Nhà nước và xử lý vi phạm theo thẩm quyền trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.</p> <p>d) Chỉ đạo doanh nghiệp viễn thông phối hợp với Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp đầu tư xây dựng, phát triển mạng lưới viễn thông, mạng cáp quang FTTH, 5G nhằm đáp ứng yêu cầu về thông tin liên lạc, hạ tầng số cho các tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp; đảm bảo chất lượng dịch vụ, tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định.</p> <p>đ) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra chất lượng dịch vụ thông tin liên lạc trong cụm công nghiệp.”</p>	<p>Đã tiếp thu, chỉnh sửa</p>
5	<p>Sở Xây dựng (Văn bản số 1429/SXD-QHKT ngày 01/4/2026)</p>	<p><b>1. Dự thảo Quyết định.</b> Đề nghị bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 26/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 11/12/2025.</li> <li>- Luật Đường bộ ngày 27/6/2024.</li> <li>- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.</li> <li>- Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31/12/2025 của Bộ Xây dựng).</li> <li>- Luật Đầu tư công; Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng; các Quyết định phân công, phân cấp liên quan đến công tác thẩm định, kiểm tra công tác nghiệm thu và kiểm tra phòng cháy, chữa cháy... trên địa bàn tỉnh do Chủ tịch UBND tỉnh ký ban hành.</li> </ul>	<p>Đã chỉnh sửa, bổ sung</p>

TT	Cơ quan, đơn vị, tổ chức	Ý kiến tham gia	Tiếp thu/giải trình
		<p>- Quyết định số 107/2025/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định một số nội dung về quản lý đường bộ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.</p> <p><b>2. Dự thảo Quy chế.</b></p> <p>- Tại Chương I: Xem xét lược bỏ cụm từ “thanh tra liên ngành”.</p> <p>- Tại Chương II: Đề nghị bổ sung quy định liên quan đến kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng và phòng cháy, chữa cháy theo quy định và theo phân công, phân cấp.</p> <p>- Tại điểm b khoản 1 Điều 6: + Dự thảo ghi: “- <i>Sở Xây dựng: Thẩm định các nội dung về sự phù hợp quy hoạch xây dựng của dự án, các chỉ tiêu quy hoạch xây dựng dự kiến; sơ bộ khái toán tổng mức đầu tư và các nội dung liên quan đến quản lý lĩnh vực xây dựng; tham gia ý kiến về sự phù hợp của phương án phát triển kết cấu hạ tầng giao thông vận tải, khả năng kết nối với giao thông bên ngoài cụm công nghiệp và các nội dung liên quan đến quản lý lĩnh vực giao thông vận tải; ý kiến về các nội dung khác có liên quan thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành</i>”.</p> <p>+ Đề nghị sửa thành: - <i>Sở Xây dựng: Thẩm định, tham gia ý kiến thẩm định các nội dung về quy hoạch đô thị và nông thôn theo quy định của pháp luật, bảo đảm phù hợp với định hướng điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Tuyên Quang thời kỳ 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt tại Quyết định số 387/QĐ-UBND ngày 26/02/2026 của UBND tỉnh Tuyên Quang.</i></p> <p>- Tại điểm c khoản 2 Điều 7: + Dự thảo ghi: “- <i>Sở Xây dựng: Tham gia có ý kiến về quy chuẩn xây dựng, trình tự lập, phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng trong cụm công nghiệp; ý kiến về hoạt động cấp phép xây dựng trong cụm công nghiệp, suất vốn đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp, có ý kiến chấp thuận phương án thiết kế và phương án tổ chức giao thông nút giao đầu nối; có ý kiến đối với báo cáo đánh giá tác động giao thông của dự án (trong trường hợp dự án chưa được đánh giá ở bước thành lập cụm công nghiệp hoặc cần đánh giá lại khi có sự thay đổi về phương án tổ chức giao thông, quy mô cụm,...); tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thỏa thuận đầu nối hạ tầng giao thông cụm công nghiệp vào các tuyến đường được phân cấp; Thẩm định an toàn giao thông hệ thống hạ tầng giao thông cụm công nghiệp sau thiết kế cơ sở và trước khi nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng”...</i></p> <p>+ Đề nghị sửa thành: - <i>Sở Xây dựng: Thực hiện chức năng tham mưu quản lý nhà</i></p>	<p>- Nội dung “- Tại Chương I: Xem xét lược bỏ cụm từ “thanh tra liên ngành” được sửa đổi thành “thanh tra”.</p> <p>- Nội dung “Tại Chương II: Đề nghị bổ sung quy định liên quan đến kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng và phòng cháy, chữa cháy theo quy định và theo phân công, phân cấp” được chỉnh sửa, bổ sung tại Điều 12 của dự thảo.</p> <p>- Nội dung “- Tại điểm b khoản 1 Điều 6 và điểm c khoản 2 Điều 7:”. Không tiếp thu. Lý do, quy chế phối hợp là quy chế quy định rõ trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương, cơ quan đơn vị. Sở Xây dựng đề nghị sửa đổi, nội dung là chỉ là chức năng, nhiệm vụ của sở.</p>

TT	Cơ quan, đơn vị, tổ chức	Ý kiến tham gia	Tiếp thu/giải trình
		<p>nước về quy hoạch đô thị và nông thôn theo quy định của pháp luật; hoạt động cấp phép xây dựng trong cụm công nghiệp, suất vốn đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp; chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường bộ đang khai thác đối với các tuyến đường được phân cấp, giao quản lý; báo cáo đánh giá tác động giao thông của dự án (trong trường hợp dự án chưa được đánh giá ở bước thành lập cụm công nghiệp hoặc cần đánh giá lại khi có sự thay đổi về phương án tổ chức giao thông, quy mô cụm,..).</p> <p>+ Bổ sung UBND cấp xã để thực hiện thủ tục “<i>chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác</i>” đối với các tuyến đường được phân cấp, giao quản lý.</p> <p>- Tại điểm a khoản 1 Điều 12:</p> <p>+ Dự thảo ghi: “<i>a) Sở Xây dựng tổ chức thẩm định các nội dung quy định tại Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với dự án thuộc diện phải thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy khi thực hiện thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình và thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở theo quy định của pháp luật về xây dựng</i>”.</p> <p>+ Đề nghị sửa thành: a) Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình chuyên ngành tổ chức thẩm định các nội dung quy định tại Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan đối với dự án thuộc diện phải thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy khi thực hiện thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình và thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở theo quy định của pháp luật về xây dựng.</p> <p>- Tại điểm a khoản 2 Điều 12:</p> <p>+ Dự thảo ghi: “<i>a) Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan hướng dẫn chủ đầu tư thực hiện việc đấu nối từ cụm công nghiệp vào quốc lộ và đường tỉnh theo quy định</i>”.</p> <p>+ Đề nghị sửa thành: a) Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan hướng dẫn chủ đầu tư thực hiện việc đấu nối từ cụm công nghiệp vào các tuyến đường bộ được phân cấp, giao quản lý theo quy định.</p> <p>- Tại điểm a khoản 5 Điều 13:</p> <p>+ Dự thảo ghi: “<i>a) Sở Xây dựng có trách nhiệm cấp giấy phép xây dựng đối với</i></p>	<p>- Nội dung “+ Bổ sung UBND cấp xã để thực hiện thủ tục “<i>chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác</i>” đối với các tuyến đường được phân cấp, giao quản lý.” Đã được chỉnh sửa, bổ sung tại khoản 3, Điều 17.</p> <p>- Nội dung “Tại điểm a khoản 1 Điều 12:” được chỉnh sửa, bổ sung tại Điều 12.</p> <p>- Nội dung “Tại điểm a khoản 2 Điều 12”. Không tiếp thu. Lý do: Cơ quan chủ trì, phối hợp hướng dẫn chủ đầu tư thực hiện việc đấu nối từ cụm công nghiệp vào quốc lộ và đường tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ là cơ quan Sở Xây dựng.</p> <p>- Nội dung “Tại điểm a khoản 5</p>

TT	Cơ quan, đơn vị, tổ chức	Ý kiến tham gia	Tiếp thu/giải trình
		<p><i>các dự án công trình theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh”.</i></p> <p>+ Đề nghị sửa thành: a) Sở Xây dựng có trách nhiệm cấp giấy phép xây dựng đối với các dự án đầu tư xây dựng theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.</p> <p>- Tại khoản 3 Điều 17:</p> <p>+ Dự thảo ghi: “3. <i>Sở Xây dựng: Chấp thuận phương án thiết kế và phương án tổ chức thi công nút giao đầu nối; cấp phép thi công nút giao đầu nối hạ tầng giao thông cụm công nghiệp với các tuyến đường thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định”.</i></p> <p>+ Đề nghị sửa thành: 3. Sở Xây dựng: Chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối và cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường bộ đang khai thác đối với các tuyến đường được phân cấp, giao quản lý theo quy định.</p> <p><b>3. Các nội dung khác:</b> Không có ý kiến tham gia, do không thuộc lĩnh vực quản lý của ngành.</p>	<p>Điều 13:” đã chỉnh sửa, bổ sung tại khoản 5 Điều 13.</p> <p>- Nội dung “Tại khoản 3 Điều 17:” được chỉnh sửa, bổ sung tại khoản 3 Điều 17.</p>
6	<p>Công an tỉnh (Văn bản số 3450/CAT-ANKT ngày 30/3/2026)</p>	<p>- Tại Điều 3, Chương II. (trang 5). Đề nghị bổ sung trách nhiệm các sở, ngành, đơn vị liên quan đối với 02 nội dung: (1) Hướng dẫn giải quyết các thủ tục triển khai đầu tư đối với các thủ tục đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp; đầu tư sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp; (2) Hướng dẫn, hỗ trợ chủ đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp thực hiện trình tự đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.</p> <p>- Tại điểm a), Điều 17, Chương II (trang 18). Đề nghị chỉnh sửa cụm từ: "đình công, bãi công" thành "đình công, lãn công, ngưng việc tập thể". Các nội dung khác Công an tỉnh nhất trí, không có ý kiến bổ sung.</p>	<p>- Trách nhiệm các sở, ngành, đơn vị liên quan đối với 02 nội dung (1) và (2) đã được cụ thể hóa trách nhiệm của các sở, ngành, đơn vị từ Điều 8 đến Điều 17.</p> <p>- Đã chỉnh sửa, bổ sung tại điểm a), Điều 17, Chương II (trang 18).</p>
7	<p>Thuế tỉnh (Văn bản số 766/TQU-QLDN1 ngày 01/4/2026)</p>	<p>Đề nghị sửa đổi, bổ sung thành: "d) Ngoài các nhiệm vụ đã được nêu trên, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị, thực hiện chức năng quản lý Nhà nước đối với cụm công nghiệp theo ngành, lĩnh vực được phân công; phối hợp với Sở Công thương và các cơ quan liên quan trong công tác quản lý, phát triển cụm công nghiệp; tham gia góp ý kiến các cơ chế, chính sách có liên quan trong cụm công nghiệp; tổ chức thực hiện pháp luật, chính sách về cụm công nghiệp theo thẩm quyền". Lý do: Không lặp lại nhiệm vụ đã giao chung cho từng cơ quan, đơn vị được quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 3 Chương II của dự thảo Quy chế.</p>	<p>Tiếp thu một phần</p>
8	<p>Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh (Văn</p>	<p>Nhất trí với nội dung dự thảo</p>	

TT	Cơ quan, đơn vị, tổ chức	Ý kiến tham gia	Tiếp thu/giải trình
	bản số 1744/BCH-TM ngày 02/4/2026)		
9	Sở Nội vụ (Văn bản số 1007/SNV-VP ngày 27/3/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
10	Sở Ngoại vụ (Văn bản số 627/SNgV-VP ngày 31/3/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
11	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tỉnh (Văn bản số 278/BDACT – TCHC ngày 30/3/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
12	Thanh tra tỉnh (Văn bản số 545/TTr-NV4 ngày 27/3/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
13	Xã Phú Lương (Văn bản số 224/UBND-KT ngày 27/3/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
14	Xã Hồng Sơn (Văn bản số 351/UBND-KT ngày 27/3/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
15	Xã Chiêm Hóa (Văn bản số 588/UBND-KT ngày 27/3/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
16	Xã Yên Phú (Văn bản số 645/UBND-KT ngày 30/3/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
17	Xã Bắc Mê (Văn bản số 296/UBND-KT ngày 31/3/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
18	Xã Sơn Thủy (Văn bản số 451/UBND-KT ngày 31/3/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
19	Phường An Tường (Văn bản số 676/UBND-KTHT&ĐT ngày 31/3/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
20	Phường Minh Xuân (Văn bản số 788/UBND-KTHT&ĐT ngày 31/3/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	

TT	Cơ quan, đơn vị, tổ chức	Ý kiến tham gia	Tiếp thu/giải trình
21	Xã Bình Ca (Văn bản số 393/UBND-KT ngày 31/3/2026)	Nhất trí nội dung dự thảo.	
22	Xã Vĩnh Tuy (Văn bản số 425b/UBND-PKT ngày 31/3/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
23	Xã Thái Bình (Văn bản số 397/UBND-KT ngày 31/3/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	
24	Xã Nhữ Khê (Văn bản số 322/UBND-KT ngày 03/4/2026)	Nhất trí với nội dung dự thảo	